

Số: /KH-UBND

Phú Tân, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn xã Phú Tân

Thực hiện Kế hoạch số 456/KH-UBND ngày 31/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Nhằm triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ phát triển công dân số trên địa bàn xã, góp phần xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân xã Phú Tân ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 456/KH-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế của xã, góp phần xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số trên địa bàn xã.

2. Nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính; đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử (VNeID), chữ ký số và các tiện ích số phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát huy vai trò của người dân là trung tâm, là chủ thể của quá trình chuyển đổi số; khuyến khích người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử, tích hợp thông tin, giấy tờ và khai thác các dịch vụ số, các tiện ích số trong học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh và đời sống, từng bước hình thành công dân số trên địa bàn xã.

3. Đẩy mạnh khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu số theo thẩm quyền; phát huy hiệu quả các tiện ích trên ứng dụng định danh quốc gia (VNeID); tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các chính sách ưu đãi về miễn, giảm phí, lệ phí (nếu có), dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số theo quy định của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, ngành và các đơn vị trực thuộc UBND xã, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Tổ công nghệ số cộng đồng và Trường áp các ấp trong việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ phát triển công dân số trên địa bàn xã; tăng cường phối hợp, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm hoàn thành các mục tiêu phát triển công dân số trên địa bàn xã.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và nâng cao nhận thức về phát triển công dân số

1.1. Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung, mục tiêu, ý nghĩa của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và Kế hoạch số 456/KH-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn xã để biết, thực hiện.

1.2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức (Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, trạm truyền thanh xã hoặc lồng ghép trong các cuộc sinh hoạt chi, tổ, hội, họp dân...) về quyền lợi, trách nhiệm của công dân khi tham gia trên môi trường số; cách thức thực hiện dịch vụ công trực tuyến; các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước đối với người dân khi sử dụng tài khoản định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số trên ứng dụng VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội xã.

- Đơn vị phối hợp: Công an xã; các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND xã; Tổ công nghệ số cộng đồng; các tổ chức chính trị - xã hội. Công an xã phối hợp cung cấp hoặc sử dụng tài liệu tuyên truyền do cơ quan có thẩm quyền ban hành để phục vụ công tác tuyên truyền.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Hoàn thiện cơ chế thực hiện và cải cách thủ tục hành chính phục vụ phát triển công dân số

2.1. Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, tổ chức rà soát, triển khai thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền của UBND xã theo hướng tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; khuyến khích sử dụng chữ ký số, tài khoản định danh điện tử và các tiện ích trên ứng dụng VNeID trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; bảo đảm lấy người dân làm trung tâm trong cung cấp dịch vụ công.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND xã; Công an xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2.2. Rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những nội dung còn bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện (nếu có), góp phần tạo thuận lợi cho người dân khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích của công dân số.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã; Công an xã.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2.3. Tổ chức triển khai đầy đủ các quy định về miễn, giảm phí, lệ phí (nếu có) và các chính sách hỗ trợ theo quy định của Trung ương, của tỉnh; đồng thời

tuyên truyền, hướng dẫn để người dân biết, tiếp cận và thụ hưởng các chính sách trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội xã; các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã; Công an xã.
- Thời gian thực hiện: Theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3. Mở rộng sử dụng ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID), các tiện ích số, dịch vụ số, phát triển công dân số trên địa bàn xã

3.1. Tổ chức triển khai các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số và các tiện ích trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID) thuộc phạm vi quản lý; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân khai thác, sử dụng hiệu quả các tiện ích số được các cơ quan có thẩm quyền cung cấp.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công, Công an xã.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3.2. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục đăng ký, cấp thẻ Căn cước, cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đối với các trường hợp đủ điều kiện nhưng chưa được cấp theo quy định; đồng thời tuyên truyền, hỗ trợ người dân mở tài khoản ngân hàng, đăng ký chữ ký số cá nhân, sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số; tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận, khai thác hiệu quả các tiện ích trên ứng dụng VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích của Trung ương và của tỉnh về tiếp cận, sử dụng dịch vụ số; ưu tiên hỗ trợ các nhóm đối tượng yếu thế tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID), chữ ký số công cộng và các tiện ích số theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.
- Đơn vị phối hợp: Công an xã; các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã; các tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3.4. Phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, các tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng Công an xã trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận các tiện ích của công dân số; hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID), tích hợp các loại giấy tờ, thông tin cá nhân (theo Phụ lục I của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP) vào VNeID; hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; nâng cao kỹ năng an ninh mạng, an toàn thông tin cho thanh thiếu niên và bảo vệ phụ nữ, trẻ em trên môi trường mạng.

- Đơn vị chủ trì: Đoàn Thanh niên xã, Hội LHPN xã, Phòng Văn hóa – Xã hội xã.

- Đơn vị phối hợp: Công an xã, Tổ Công nghệ số cộng đồng; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm hạ tầng phục vụ phát triển công dân số

4.1. Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung theo phân cấp quản lý; phối hợp thực hiện việc cập nhật, cấu hình và triển khai các quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính, thu phí, lệ phí (nếu có) đúng quy định.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4.2. Phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến việc tích hợp, sử dụng chữ ký số công cộng trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID) trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn cán bộ, công chức và người dân sử dụng chữ ký số theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.

- Đơn vị phối hợp: Công an xã; các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam (ngày 15/10) hằng năm

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam (ngày 15/10) hằng năm bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của xã; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển công dân số; lồng ghép tổ chức các hoạt động hướng dẫn người dân nâng cao kỹ năng số, sử dụng dịch vụ số, bảo đảm an toàn thông tin trên môi trường mạng.

- Đơn vị chủ trì: Công an xã.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội xã; các phòng, ban ngành thuộc UBND xã; các tổ chức chính trị - xã hội; Tổ Công nghệ số cộng đồng và đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của xã.

2. Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND xã bố trí, lồng ghép các nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã, Công an xã, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Công an xã) để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Giao Công an xã chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; kịp thời tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định; đồng thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để đề xuất biện pháp xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung yêu cầu các phòng, ban, đơn vị kịp thời phản ánh về Công an xã để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành và các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân xã;
- Các tổ chức - chính trị xã hội xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Lưu: VT, Pt.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Triều Thăng